

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 27 tháng 02 năm 2023

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về việc tạm ngừng hoạt động phao báo hiệu hàng hải số “11”
Luồng hàng hải Sông Tiền

TGG - TG - 04 - 2023

Vùng biên: Tỉnh Tiền Giang

Tên luồng: Luồng hàng hải Sông Tiền

Tên báo hiệu: Phao báo hiệu hàng hải số “11”

Tọa độ địa lý:

Tên phao báo hiệu	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
“11”	10°13'15,4”N	106°50'54,3”E	10°13'11,8”N	106°51'00,7”E

Căn cứ Văn bản số 152/BC-CTBĐATHHĐNB ngày 27/02/2023 của Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ về việc phao báo hiệu hàng hải số “11” luồng hàng hải Sông Tiền bị sự cố.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo phao báo hiệu hàng hải số “11” Luồng hàng hải Sông Tiền tạm ngừng hoạt động từ ngày 26/02/2023.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải TP.HCM;
- Xí nghiệp Hoa tiêu Vũng Tàu;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV I;
- Cty TNHH MTV TT Điện tử Hàng hải Việt Nam;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng KTKH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu: VT-VP, P.ATHH_{Bình}.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Đình Thái Công



Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển
- 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 4 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - Liên danh Việt – Nga Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans)
 - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam
- 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)
- 7 Cty CP Vận tải Xăng dầu VITACO
- 8 Cty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex
- 9 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam (Vinalines)
 - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (Vinalines Container)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế
 - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang
 - Cty Vận tải Biển Bắc
- 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn)
- 11 Cty CP Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart)
- 12 Cty CP Vận Tải & Cung ứng Xăng Dầu Đường Biển
- 13 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip)
- 14 Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam(VOSCO)
- 15 Cty CP Vận tải biển VINASHIP
- 16 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam
- 17 CN1 – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam
- 18 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 19 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM
- 20 Cty CP Cảng Sài Gòn
- 21 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 22 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 23 Cty Phương Nam – Bộ Quốc phòng
- 24 Bộ đội Biên phòng tỉnh Tiền Giang
- 25 P. Cảnh sát giao thông đường thủy – Tiền Giang
- 26 Sở GTVT tỉnh Tiền Giang
- 27 Sở NN&PTNT tỉnh Tiền Giang
- 28 Đài thông tin Duyên hải Vũng Tàu
- 29 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 01 tháng 3 năm 2023

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về việc phục hồi hoạt động phao báo hiệu hàng hải số “11”
Luồng hàng hải Sông Tiền

TGG - TG - 05 - 2023

- Vùng biển: Tỉnh Tiền Giang
 - Tên luồng: Luồng hàng hải Sông Tiền
 - Tên báo hiệu: Phao báo hiệu hàng hải số “11”
- Tọa độ địa lý:

Tên phao báo hiệu	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
“11”	10°13’15,4”N	106°50’54,3”E	10°13’11,8”N	106°51’00,7”E

Căn cứ Báo cáo số 172/BC-CTBĐATHHĐNB ngày 28/02/2023 của Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ về việc khắc phục sự cố phao BHHH số “11” luồng hàng hải Sông Tiền.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo: Phao báo hiệu hàng hải số “11” luồng hàng hải Sông Tiền đã được phục hồi hoạt động theo đúng các đặc tính đã thông báo hàng hải.

Thông báo hàng hải số 46/TBHH-TCTBĐATHHMN ngày 27/02/2023 của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam hết hiệu lực. /

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải TP.HCM;
- Xí nghiệp Hoa tiêu Vũng Tàu;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV I;
- Cty TNHH MTV TT Điện tử Hàng hải Việt Nam;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng KTKH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu: VT-VP, P.ATHHBình.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Đinh Thái Công

Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển
- 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 4 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - Liên danh Việt – Nga Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans)
 - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam
- 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)
- 7 Cty CP Vận tải Xăng dầu VITACO
- 8 Cty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex
- 9 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam (Vinalines)
 - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (Vinalines Container)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế
 - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang
 - Cty Vận tải Biển Bắc
- 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn)
- 11 Cty CP Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart)
- 12 Cty CP Vận Tải & Cung ứng Xăng Dầu Đường Biển
- 13 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip)
- 14 Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam(VOSCO)
- 15 Cty CP Vận tải biển VINASHIP
- 16 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam
- 17 CN1 – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam
- 18 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 19 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM
- 20 Cty CP Cảng Sài Gòn
- 21 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 22 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 23 Cty Phương Nam – Bộ Quốc phòng
- 24 Bộ đội Biên phòng tỉnh Tiền Giang
- 25 P. Cảnh sát giao thông đường thủy – Tiền Giang
- 26 Sở GTVT tỉnh Tiền Giang
- 27 Sở NN&PTNT tỉnh Tiền Giang
- 28 Đài thông tin Duyên hải Vũng Tàu
- 29 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về việc thiết lập mới phao báo hiệu hàng hải chuyên dùng phục vụ thi công xây dựng Trạm đo gió ngoài khơi khu vực khảo sát Nhà máy điện gió Đông Hải 3

TVH - TG - 03 - 2023

- Vùng biển: Tỉnh Trà Vinh

- Tên báo hiệu: Phao báo hiệu hàng hải chuyên dùng "I1".

Căn cứ Đơn đề nghị công bố Thông báo hàng hải số 270223/ĐGDH/ĐĐN ngày 27/2/2023 của Công ty Cổ phần Điện gió Đông Hải về việc Thiết lập hoàn thành phao báo hiệu hàng hải chuyên dùng "I1" phục vụ thi công xây dựng Trạm đo gió ngoài khơi và thu thập dữ liệu gió tại khu vực khảo sát Nhà máy điện gió Đông Hải 3, báo cáo tọa độ, các tài liệu kèm theo.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo thiết lập mới phao báo hiệu hàng hải chuyên dùng phục vụ thi công xây dựng Trạm đo gió ngoài khơi khu vực khảo sát Nhà máy điện gió Đông Hải 3 với các đặc tính như sau:

- Vị trí thiết lập báo hiệu: Vùng biển xã Đông Hải, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Tọa độ địa lý:

Tên báo hiệu	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
I1	9°28'47,39"N	106°29'33,70"E	9°28'43,73"N	106°29'40,11"E

- Tác dụng: Giới hạn khu vực thi công xây dựng Trạm đo gió ngoài khơi tại khu vực khảo sát Nhà máy điện gió Đông Hải 3.

1. Đặc tính nhận biết ban ngày

- Hình dạng: Hình tháp lưới;

- Loại phao: Đường kính 2,0 m;

- Màu sắc: Toàn thân màu vàng;

- Dấu hiệu đỉnh: Một chữ "X" màu vàng;

- Số hiệu: "I1" màu đỏ;

- Chiều cao toàn bộ: 4,7m tính đến mực nước.


2. Đặc tính ánh sáng ban đêm

- Đặc tính ánh sáng: Ánh sáng màu vàng, chớp nhóm (3+1), chu kỳ 18 giây;

- Phạm vi chiếu sáng: 360⁰;
- Chiều cao tâm sáng: 3,9 m tính đến mực nước;
- Tầm hiệu lực ánh sáng: 2,5 hải lý với hệ số truyền quang của khí quyển là 0,74.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Các phương tiện hành trình trên vùng biển tỉnh Trà Vinh khi đi qua khu vực thông báo chú ý phao báo hiệu có đặc điểm nêu trên, bảo đảm khoảng cách an toàn, tăng cường cảnh giới, giữ liên lạc thông suốt, tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ.

Để biết thêm thông tin chi tiết liên hệ với Công ty Cổ phần Điện gió Đông Hải ⁽¹⁾./. 

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV V;
- Công ty TNHH MTV TT điện tử Hàng hải VN;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu VT-VP, P.ATHH_{Lộc}

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đinh Thái Công

Danh sách nơi nhận kèm theo

- | | |
|--|--|
| 1 Bộ Tư lệnh Hải quân | 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn) |
| 2 Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển | 11 Cty CP VT & CƯ Xăng Dầu Đường Biển |
| 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam | 12 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip) |
| 4 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam | 13 Cty CP Vận tải biển Việt Nam (VOSCO) |
| 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam | 14 Cty CP Vận tải biển VINASHIP |
| - Liên danh Việt – Nga Vietsovpetro (VSP) | 15 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam |
| - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) | 16 CN1 - Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam |
| - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP) | 17 Trường Đại học GTVT TP, HCM |
| - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans) | 18 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP. HCM |
| - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping) | 19 Cty CP Cảng Sài Gòn |
| - Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam | 20 Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh |
| 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) | 21 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh |
| 7 Cty CP Vận tải Xăng dầu VITACO | 22 Cty Phương Nam - Bộ Quốc phòng |
| 8 Cty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex | 23 Bộ đội Biên phòng tỉnh Trà Vinh |
| 9 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam (Vinalines) | 24 Sở Giao thông vận tải tỉnh Trà Vinh |
| - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO) | 25 Sở NN&PTNT tỉnh Trà Vinh |
| - Cty Vận tải biển Container Vinalines (Vinalines Container) | 26 Đài thông tin Duyên hải Cần Thơ |
| - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC) | 27 Cty Bảo đảm ATHH Tây Nam Bộ |
| - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE) | 28 Công ty Cổ phần Điện gió Đông Hải |
| - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế | |
| - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang | |
| - Cty Vận tải Biển Bắc | |

(¹) Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin mình cung cấp theo khoản 3, điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật độ sâu khu vực Cầu cảng SSIC, Cầu tạm nối dài Cầu cảng SSIC, ụ tàu SSIC, đà tàu 6.500DWT và các bến phao TB1, TB2, TB3, TB4 thuộc Công ty TNHH MTV Công nghiệp tàu thủy Sài Gòn

HCM - 08 - 2023

Vùng biển: Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên luồng: Luồng hàng hải Sài Gòn - Vũng Tàu.

Căn cứ đơn đề nghị số 144/SSIC-TBCTKT ngày 25/02/2023 (văn bản đến ngày 28/2/2023) của Công ty TNHH MTV Công nghiệp tàu thủy Sài Gòn về việc công bố thông báo hàng hải định kỳ về các thông số kỹ thuật khu vực Cầu cảng SSIC, Cầu tạm nối dài Cầu cảng SSIC, Ụ tàu SSIC, đà tàu 6.500DWT và các bến phao TB1, TB2, TB3 và TB4.

Thừa uỷ quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo về thông số kỹ thuật khu vực Cầu cảng SSIC, Cầu tạm nối dài Cầu cảng SSIC, ụ tàu SSIC, đà tàu 6.500DWT và các bến phao TB1, TB2, TB3, TB4 như sau:

1. Trong phạm vi khảo sát khu nước trước cầu cảng SSIC và cầu tạm nối dài cầu cảng SSIC, ụ tàu SSIC, đà tàu 6.500DWT được giới hạn bởi các điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
A	10°44'52,5"N	106°44'24,6"E	10°44'48,8"N	106°44'31,0"E
B	10°44'48,5"N	106°44'25,3"E	10°44'44,9"N	106°44'31,7"E
C	10°44'47,6"N	106°44'25,5"E	10°44'44,0"N	106°44'31,9"E
D	10°44'46,0"N	106°44'25,6"E	10°44'42,3"N	106°44'32,1"E
E	10°44'45,6"N	106°44'25,6"E	10°44'42,0"N	106°44'32,0"E
F	10°44'43,8"N	106°44'30,1"E	10°44'40,2"N	106°44'36,6"E
BT1	10°44'48,2"N	106°44'29,5"E	10°44'44,6"N	106°44'36,0"E
G	10°44'56,9"N	106°44'29,5"E	10°44'53,2"N	106°44'35,9"E
H	10°44'55,3"N	106°44'24,5"E	10°44'51,7"N	106°44'30,9"E

- Độ sâu được xác định bằng máy đo sâu hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước "số 0 Hải đồ" đạt 1,7m.

2. Trong phạm vi khảo sát khu nước neo đậu tàu bên phao TB1 được giới bởi các điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
A1	10°45'33,5"N	106°44'59,9"E	10°45'29,9"N	106°45'06,3"E
B1	10°45'32,8"N	106°45'01,0"E	10°45'29,1"N	106°45'07,4"E
C1	10°45'28,8"N	106°44'58,0"E	10°45'25,1"N	106°45'04,4"E
D1	10°45'29,5"N	106°44'56,9"E	10°45'25,9"N	106°45'03,4"E

Độ sâu được xác định bằng máy đo sâu hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 Hải đồ” đạt 2,3m.

3. Trong phạm vi khảo sát khu nước neo đậu tàu bên phao TB2 được giới bởi các điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
A2	10°45'26,0"N	106°44'54,4"E	10°45'22,3"N	106°45'00,8"E
B2	10°45'25,1"N	106°44'55,3"E	10°45'21,4"N	106°45'01,7"E
C2	10°45'19,7"N	106°44'50,3"E	10°45'16,1"N	106°44'56,7"E
D2	10°45'20,6"N	106°44'49,3"E	10°45'16,9"N	106°44'55,7"E

Độ sâu được xác định bằng máy đo sâu hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 Hải đồ” đạt 3,7m.

4. Trong phạm vi khảo sát khu nước neo đậu tàu bên phao TB3 được giới bởi các điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
A3	10°45'17,1"N	106°44'48,2"E	10°45'13,5"N	106°44'54,6"E
B3	10°45'17,9"N	106°44'47,1"E	10°45'14,2"N	106°44'53,5"E
C3	10°45'11,8"N	106°44'42,7"E	10°45'08,1"N	106°44'49,2"E
D3	10°45'11,1"N	106°44'43,8"E	10°45'07,4"N	106°44'50,2"E

Độ sâu được xác định bằng máy đo sâu hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 Hải đồ” đạt 3,6m.

5. Trong phạm vi khảo sát khu nước neo đậu tàu bên phao TB4 được giới bởi các điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
A4	10°43'56,4"N	106°45'45,4"E	10°43'52,7"N	106°45'51,8"E
B4	10°43'55,3"N	106°45'47,0"E	10°43'51,6"N	106°45'53,4"E
C4	10°43'47,4"N	106°45'41,7"E	10°43'43,7"N	106°45'48,1"E
D4	10°43'48,4"N	106°45'40,0"E	10°43'44,8"N	106°45'46,5"E

Độ sâu được xác định bằng máy đo sâu hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 Hải đồ” đạt 5,1m.

Số liệu thông báo hàng hải nêu trên căn cứ báo cáo khảo sát địa hình số 402/2023/KSDH tháng 02/2023 kèm theo bình đồ độ sâu ký hiệu từ SSIC01_02_23 đến SSIC04_02_23 tỷ lệ 1/1.000 do Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Công trình hàng hải Việt Nam đo đạc hoàn thành tháng 02 năm 2023. Để biết thêm thông tin chi tiết, liên hệ với Công ty TNHH MTV Công nghiệp tàu thủy Sài Gòn⁽¹⁾./.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải TP. HCM;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV I;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu Tân Cảng;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng công ty ĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, KT, HTQT & QLHT;
- Lưu VT-VP, P.ATHH_{Lộc}

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

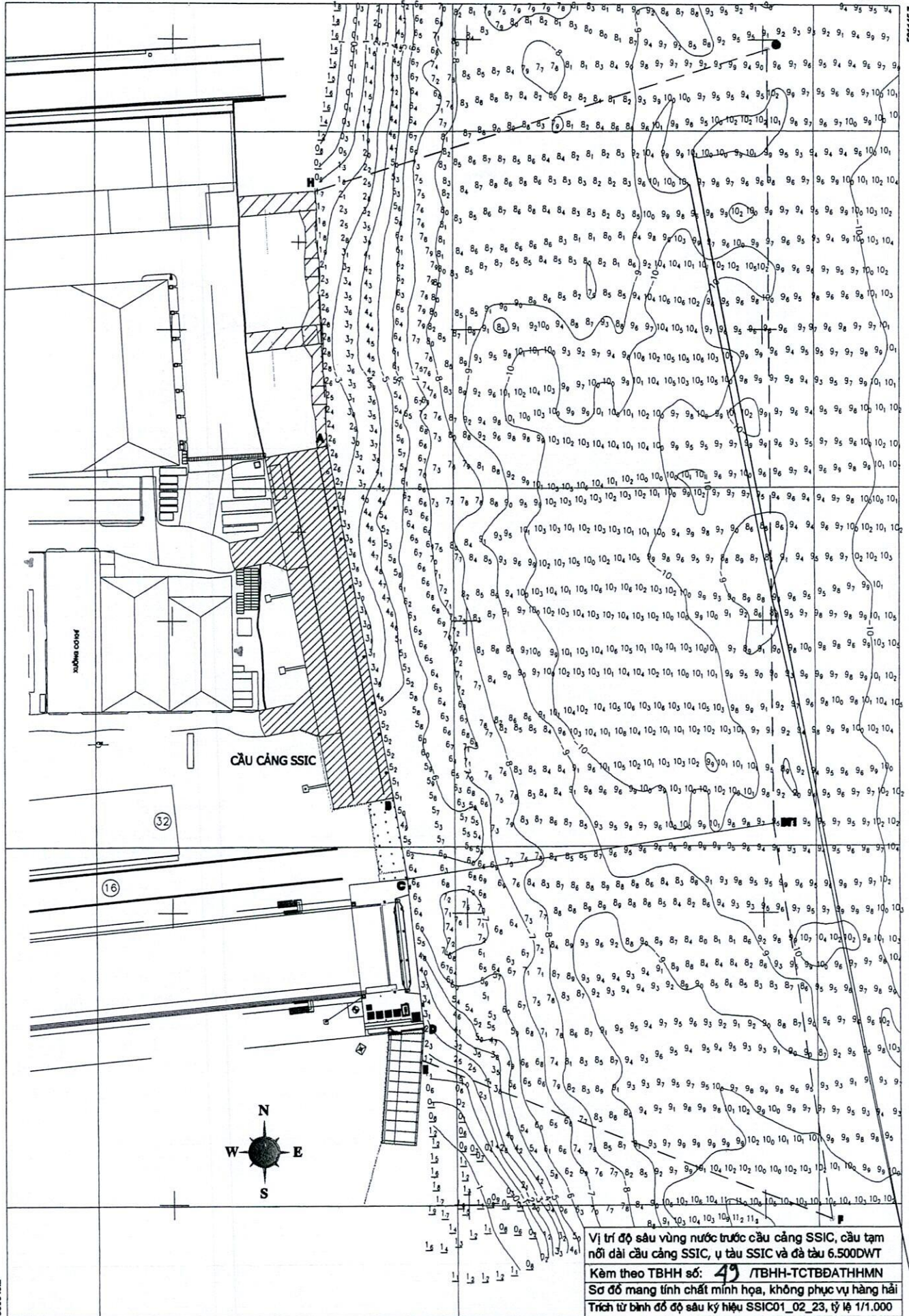


Đinh Thái Công

Danh sách nơi nhận kèm theo

- | | |
|--|--|
| 1 Bộ Tư lệnh Hải quân | 13 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO) |
| 2 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam | 14 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP) |
| 3 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam | 15 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (Vitranchart) |
| 4 Cục Cảnh sát biển | 16 Cty Vận tải xăng dầu đường biển |
| 5 Chi Cục đường sông phía Nam | 17 Cty Vận tải Thủy Bắc |
| 6 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam | 18 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I |
| - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP) | 19 Cty Vận tải biển Sài Gòn |
| - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) | 20 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM |
| - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP) | 21 Cảng Sài Gòn |
| - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans) | 22 Trường Đại học GTVT TP.HCM |
| - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping) | 23 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ |
| - Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu KV miền Nam | 24 XN Khảo sát hàng hải miền Nam |
| 7 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam | 25 XN Tàu dịch vụ dầu khí |
| 8 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam | 26 XN Liên doanh dầu khí Việt Xô |
| - Cty Vận tải Biển Đông (BISCO) | 27 XN Trục Vớt Cứu Hộ Vận Tải I |
| - Cty Vận tải biển Container Vinalines (VCSC) | 28 Công ty Phương Nam - Bộ Quốc Phòng |
| - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC) | 29 Đài thông tin Duyên hải Vũng Tàu |
| - Cty CP Hàng hải Đông Đô (Dong Do MARINE) | 30 Xí nghiệp Hoa tiêu Vũng Tàu |
| - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác LĐ Quốc tế (INLACO SAIGON) | 31 Sở GTVT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu |
| - Công ty CP hàng hải Vinalines Nha Trang | 32 Sở NN&PTNT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu |
| 9 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn) | 33 Cty TNHH MTV CN tàu thủy Sài Gòn |
| 10 Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh | 34 Cty CP Tư vấn Đầu tư CTHH Việt Nam |
| 11 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh | |
| 12 Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu | |

⁽¹⁾ Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin mình cung cấp theo khoản 3, điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.



Vị trí độ sâu vùng nước trước cầu cảng SSIC, cầu tạm
 nổi dài cầu cảng SSIC, ụ tàu SSIC và đà tàu 6.500DWT
 Kèm theo TBHH số: 49 /TBHH-TCTBĐATHMN
 Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
 Trích từ bình đồ độ sâu ký hiệu SSIC01_02_23, tỷ lệ 1/1.000



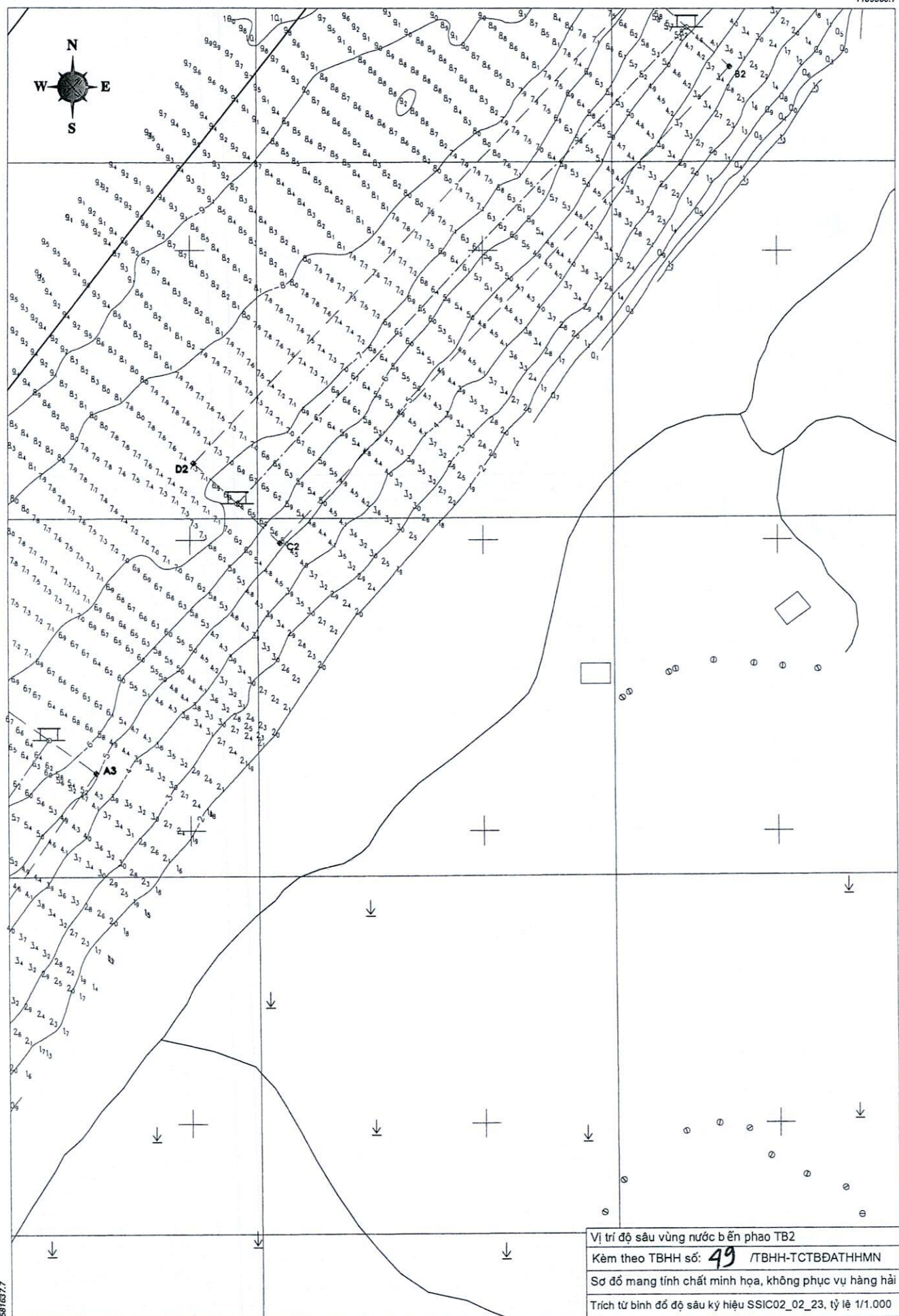
37907
ĐẢM
NG HẢI
M
HIAVUNG

Vị trí độ sâu vùng nước bến phao TB1
Kèm theo TBHH số: 49 /TBHH-TCTĐATHHMN
Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
Trích từ bình đồ độ sâu ký hiệu SSIC02_02_23, tỷ lệ 1/1.000

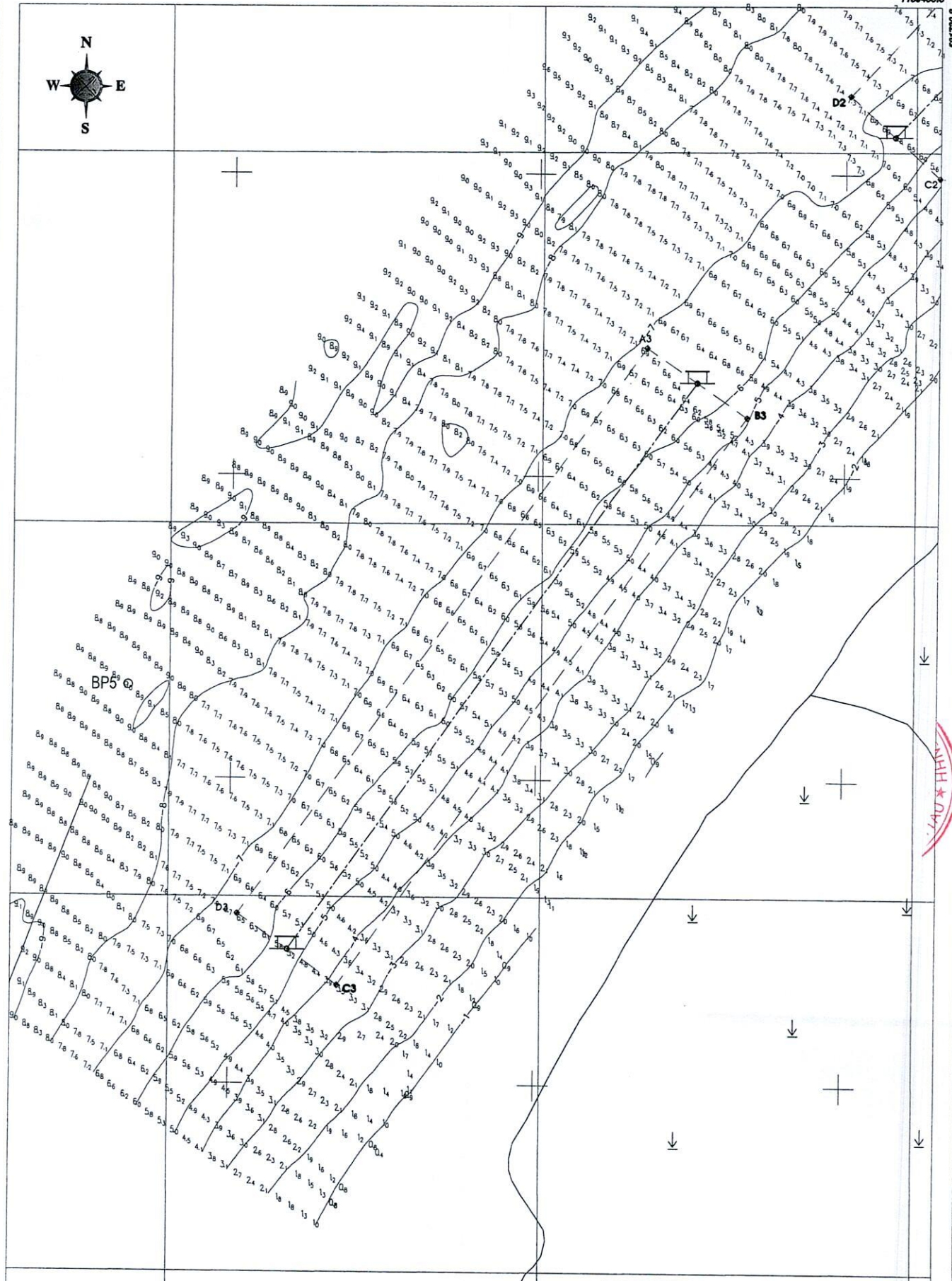
581863.8

1189615.5

Kinh tuyến trục 106 độ, múi chiều 3 độ



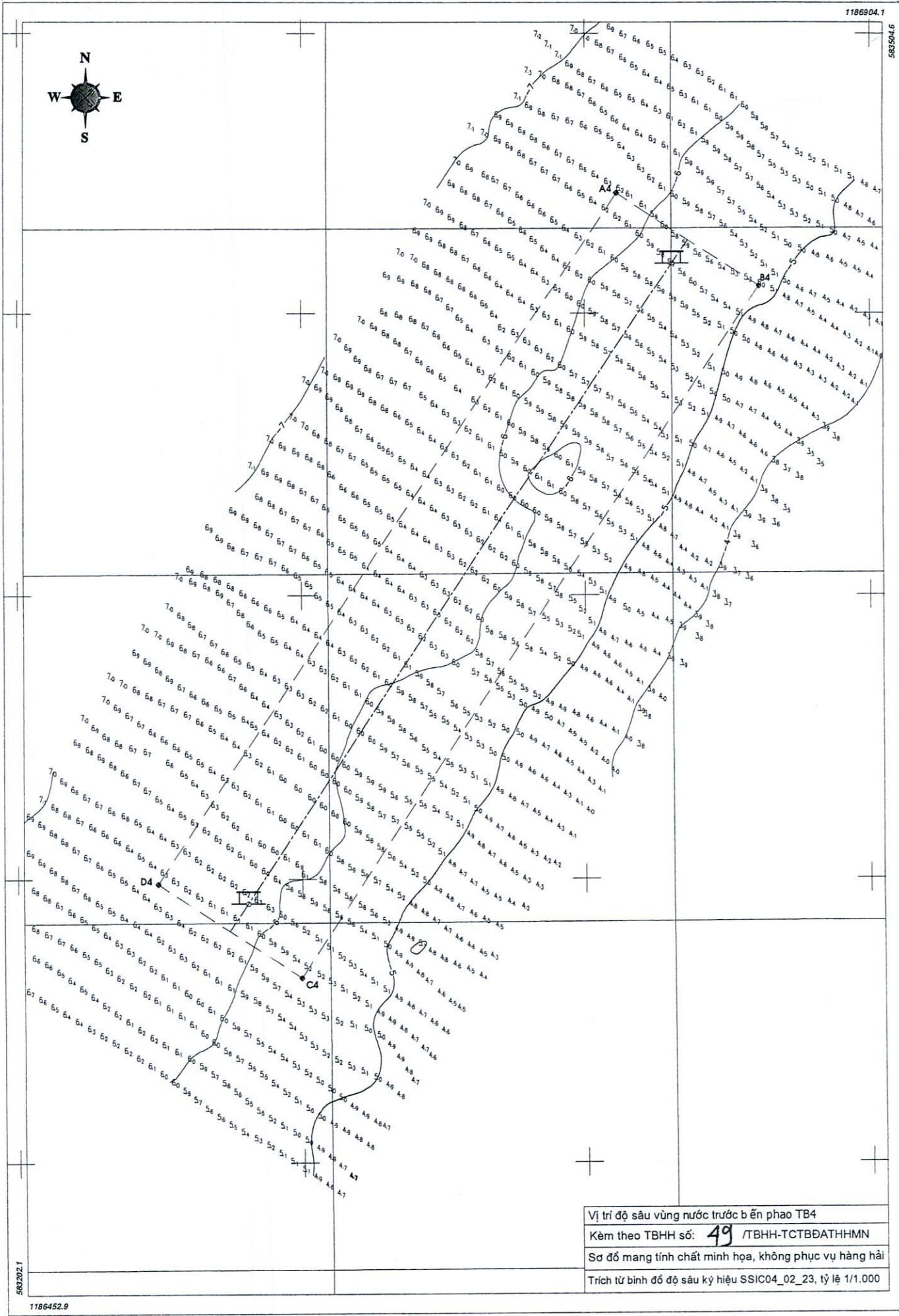
Vị trí độ sâu vùng nước bên phao TB2
 Kèm theo TBHH số: **49** /TBHH-TCTĐĐATHMN
 Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
 Trích từ bình đồ độ sâu ký hiệu SSIC02_02_23, tỷ lệ 1/1.000



LAU HHH

↓

Vị trí độ sâu vùng nước biển phao TB3
 Kèm theo TBHH số: 49 /TBHH-TCTBDATHMN
 Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
 Trích từ bình đồ độ sâu ký hiệu SSIC03_02_23, tỷ lệ 1/1.000



Vị trí độ sâu vùng nước trước b ến phao TB4
 Kèm theo TBHH số: 49 /TBHH-TCTĐATHHMN
 Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
 Trích từ bình đồ độ sâu kỹ hiệu SSIC04_02_23, tỷ lệ 1/1.000